TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST-DS	*TP. Thái Bình, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Bà Lương Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 45/2023/ TLST-VDS ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc *"Tuyên bố một người đã chết"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 09/2023/QĐ-MPH ngày 11 tháng 10 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Cụ Phí Văn N, sinh năm 1923. Nơi cư trú: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- *Người bị yêu cầu tuyên bố đã chết:* Bà Phí Thị T, sinh năm 1965, Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phí Thị B, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Là chị gái bà T. Vắng mặt.

2. Bà Phí Thị T1, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Xóm I, thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình. Là em gái bà T. Vắng mặt.

3. Ông Phí Đăng T2, sinh năm 1974; Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện nay: SN A, đường Đ, tổ F, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Là em trai bà T. Vắng mặt.

4. Bà Ngô Thị O sinh năm 1962. Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện nay: Xóm A, thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Là vợ ông Phí Văn T3 (anh trai bà T). Vắng mặt.

5. Anh Phí Ngọc T4, sinh năm 1989. Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Là con ông Phí Văn T3. Vắng mặt.

6. Anh Phí Văn T5, sinh năm 1993. Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Là con ông Phí Văn T3. Vắng mặt.

7. Chị Phí Thị H, sinh năm 1986. Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Là con ông Phí Văn T3.Vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của cụ Phí Văn N, bà Phí Thị B, bà Phí Thị T1, ông Phí Đăng T2, bà Ngô Thị O, anh Phí Ngọc T4, anh Phí Văn T5, chị Phí Thị H là chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1977; Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nơi ở hiện nay: SN A, đường Đ, tổ F, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và trong quá trình giải quyết, cụ Phí Văn N và người đại diện theo ủy quyền trình bày: Con gái cụ Phí Văn N là bà Phí Thị T, sinh năm 1965 có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình có bố là Phí Văn N, sinh năm 1923, có mẹ là Đào Thị H1, sinh năm 1930 đã chết ngày 07/6/2003. Cụ N và cụ H1 có 05 con chung là Phí Thị B, sinh năm 1959, Phí Văn T3 (đã chết); Phí Thị T1, sinh năm 1971; Phí Thị T, sinh năm 1965; Phí Đăng T2, sinh năm 1974. Ngoài 05 con chung trên cụ N và cụ H1 không có con riêng, không có con nuôi nào khác. Bố mẹ cụ H1 đã chết trước cụ H1. Ông Phí Văn T3 có vợ là bà Ngô Thị O. ông T3, bà O có 03 con chung là anh Phí Ngọc T4, sinh năm 1989, anh Phí Văn T5, sinh năm 1993 và chị Phí Thị H, sinh năm 1986. Ngoài bà O ra ông T3 không có vợ nào khác. Ngoài anh T4, anh T5, chị H ông T3 cũng không có con nuôi, con riêng nào khác. Bà Phí Thị T không có chồng, không có con, bỏ nhà đi từ năm 1993 đến nay không có tin tức gì. Gia đình đã đi tìm, hỏi khắp nơi nhưng không có ai biết tin tức gì của bà Phí Thị T. Đến nay cụ N yêu cầu Tòa án xác định bà Phí Thị T, sinh năm 1965 có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình đã chết.

- Tại Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã V, thành phố T thể hiện như nội dung cụ N trình bày. Từ năm 1993 đến nay bà T bỏ đi không ai có tin tức gì về bà T. Từ năm 1993 đến nay và kể cả từ ngày 06/7/2023 ngày Tòa án đăng phát thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng đến nay cũng không thấy bà Phí Thị T về và không có ai có tin tức gì về bà Phí Thị T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 71 Bộ luật Dân sự; các Điều 361,366, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để chấp nhận yêu cầu của cụ Phí Văn N, tuyên bố bà Phí Thị T đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Người bị yêu cầu tuyên bố đã chết có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có thẩm quyền giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Người yêu cầu vắng mặt có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đương sự.

[3]. Xét yêu cầu của cụ N thì thấy: Bà Phí Thị T bỏ đi biệt tích từ năm 1993, cụ N và gia đình đã đi tìm nhưng không ai biết tin tức gì của bà T. Từ năm 1993 đến nay bà T không về địa phương, không liên lạc gì và không ai biết còn sống hay đã chết. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố đã chết số: 07/2023/QĐ-TBTK ngày 03/7/2023 đối với bà Phí Thị T trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: Đăng trên Pháp luật các số 187, 188, 189 ra ngày 06. 07, 08 tháng 7 năm 2023; Đ vào 17 giờ 30 phút ngày 08, 09, 10 tháng 7 năm 2023; Đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao. Nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên là ngày 06/7/2023 và tính từ thời gian bà T bỏ đi không có tin tức gì đến nay đã trên 5 năm mà bà Phí Thị T vẫn không có mặt tại gia đình và địa phương, không có tin tức xác thực về việc bà T hiện còn sống hay đã chết do vậy cần chấp nhận yêu cầu của cụ Phí Văn N, tuyên bố bà Phí Thị T đã chết là phù hợp với quy định tại Điều 71 Bộ luật Dân sự

[4] Về thời điểm chết của bà T: Do chỉ xác định được năm 1993 là năm có tin tức cuối cùng của bà T nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự thì ngày có tin tức cuối cùng của bà T là ngày 01/01/1994 do vậy ngày chết của bà Phí Thị T là ngày 02/01/1999.

[5] về lệ phí: Cụ N là người cao tuổi có đơn xin miễn lệ phí nên miễn lệ phí cho cụ N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 68, 71, 72 Bộ luật Dân sự; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của cụ Phí Văn N;

Tuyên bố: Bà Phí Thị T, sinh năm 1965, Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn H, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình đã chết. Thời điểm chết của bà Phí Thị T được xác định là ngày 02/01/1999.

Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Phí Thị T được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của bà Phí Thị T được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của bà Phí Thị T được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho cụ Phí Văn N.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định này.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Uỷ ban nhân dân xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (khi Quyết định có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hương